TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KINH MÔN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bản án số: 43/2023/HNGĐ-ST Ngày: 16-9-2023 *"V/v xác định không phải là cha cho con"*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Xô.

2. Bà Nguyễn Thị Lựu.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ly - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa: Ông Tăng Bá Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2023 tại hội trường xét xử tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 256/2023/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2023 về *"Xác định không phải là cha cho con"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số /2023/QĐXX-ST ngày 24 th¸ng 8 n¨m 2023 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: Anh Mai Quang T, sinh năm 1970.

Nơi ĐKHKTT: Tổ 6, phường Lãm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

Nơi ở hiện nay: Số 46, đường An Lộc, thôn Trang Quan, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- ***Bị đơn:*** Chị Quách Thị H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Xóm 12, thôn Đích Sơn, xã Hiệp Hòa, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

(*Anh T, chị H vắng mặt, đề nghị vắng mặt tại phiên toà*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ, anh Mai Quang T trình bày: Năm 2009 anh và chị Quách Thị H quen biết có quan hệ tình cảm trên cơ sở tự nguyện nhưng không đăng ký kết hôn và cũng không chung sống cùng với nhau. Một thời gian sau chị H có thai và chuyển về sinh sống tại xã Hiệp Hòa, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương và sinh con. Anh T đã về UBND xã Hiệp Hòa để làm thủ tục đăng ký giấy khai sinh cho con vào ngày 26-02-2010. Anh T đã nộp Giấy chứng sinh có nội dung tên bố là Mai Quang T, tên mẹ là Quách Thị

H, tên con dự định đặt Mai Trung TH sinh ngày 07-02-2010. Vài ngày sau anh nhận được bản chính Giấy khai sinh của cháu Mai Trung TH với nội dung tên bố như trong giấy chứng sinh. Anh không biết việc UBND xã vào sổ gốc tên mẹ trong Giấy khai sinh là Quách Thị Th. Cho đến khi làm thủ tục khởi kiện phải về địa phương xin bản sao Giấy khai sinh anh mới biết trong sổ gốc Quách Thị H được vào sổ là Quách Thị Th. Cháu Mai Trung TH từ khi sinh ra vẫn sống cùng chị H và được chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến nay. Đến ngày 15-02-2023 anh đã đưa cháu TH đi làm giám định ADN tại Công ty TNHH Dịch vụ khoa học kỹ thuật Genpro thì nhận được kết quả không có quan hệ huyết thống cha con.

Nay anh xác định anh không phải là cha đẻ của cháu Mai Trung TH sinh ngày 07-02-2010 có địa chỉ tại xóm 12, thôn Đích Sơn, xã Hiệp Hòa, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Bị đơn chị Quách Thị H trình bày: Chị là Quách Thị H, sinh năm 1983 trú tại xóm 12, thôn Đích Sơn, xã Hiệp Hòa, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Chị xác định từ trước đến nay chị chỉ có duy nhất một tên gọi là H không có tên gọi nào là Th. Năm 2009 chị và anh Mai Quang T có quan hệ tình cảm và có một con chung là cháu Mai Trung TH, sinh ngày 07-02-2010. Sau khi sinh cháu TH khoảng hơn 10 ngày anh T đến UBND xã Hiệp Hòa, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương để đăng ký Giấy khai sinh cho con. Từ năm 2010 đến nay, anh T vẫn chu cấp tiền nuôi dưỡng cho cháu TH cùng với chị H. Thời gian gần đây anh T đi làm giám định ADN và kết quả cháu TH không phải con của anh nên đã không còn chu cấp tiền nuôi con. Việc anh T nhận và đăng ký Giấy khai sinh cho con là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc. Nay anh T khởi kiện đề nghị xác định không phải là cha của cháu TH, chị không đồng ý. Chị đề nghị tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật

Xác minh với Phó chủ tịch UBND và công chức tư pháp hộ tịch xã Hiệp Hòa, thị xã Kinh Môn: Tại sổ gốc đăng ký khai sinh năm 2010 thể hiện tại trang số 25, quyển số 01 có nội dung: Phần ghi về người đăng ký khai sinh là Mai Trung TH; giới tính: nam; ngày, tháng, năm sinh: 07-02-2010; nơi sinh: Bệnh viện Kinh Môn; quê quán: Xóm 12, Hiệp Hòa, Kinh Môn, Hải Hương. Phần ghi về cha mẹ người được đăng ký khai sinh: Họ và tên cha Mai Quang T; Họ và tên mẹ: Quách Thị Th; Phần ghi người đăng ký khải sinh: Họ và tên Mai Quang T; Quan hệ với người được khai sinh: là bố.

Giấy chứng sinh số 17/2010 quyển số 01/2010 thể hiện chị Quách Thị H, sinh năm 1983 địa chỉ: Đội 12, thôn Đích Sơn, xã Hiệp Hòa, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đã sinh con vào lúc 5 giờ 23 phút ngày 07-02-2010 tại Khoa sản Bệnh viện Kinh Môn. Giới tính của con: nam. Dự định đặt tên con là Mai Trung TH, được đăng ký đóng dấu vào ngày 25-02-2010. Ngoài ra trong sổ đăng ký cha nhận con năm 2010 không có tên ông Mai Quang T nhận con là Mai Trung TH. Căn cứ vào quy định của pháp luật năm 2010 về hộ tích thì việc lưu trữ duy nhất một Giấy chứng sinh không thể làm Giấy khai sinh cho cháu Mai Trung TH. Tuy nhiên thực tế cán bộ tư pháp hộ tịch đã qua nhiều thời kỳ nên việc bàn giao hồ sơ không được đầy đủ. Tại sổ đăng ký Giấy khai sinh gốc có ghi họ và tên mẹ là Quách Thị Th nhưng trong giấy chứng sinh ghi là Quách Thị H là do

cán bộ tư pháp ghi nhầm. UBND xã xác nhận chị Quách Thị H từ trước đến nay trong các giấy tờ vẫn có tên là Quách Thị H ngoài ra không có tên gọi nào khác.

Biên bản ghi lời khai của bà Nguyễn Thị Hiền: Năm 2010 bà là công chức tư pháp hộ tịch của UBND xã Hiệp Hòa, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Trong quá trình làm sổ gốc đăng ký khai sinh 2010 do nhầm lẫn và sai sót nên bà đã viết nhầm họ và tên mẹ cháu Quách Thị H thành Quách Thị Th. Bà xác nhận chị Quách Thị H chỉ có một tên gọi duy nhất ngoài ra không còn tên gọi nào khác.

Kết quả xét nghiệm ADN tại Công ty TNHH dịch vụ khoa học kỹ thuật GENPRO ngày 15-02- 2023 kết luận Người có mẫu ghi tên Mai Quang T không có quan hệ huyết thống cha - con với người có mẫu ghi tên Mai Trung TH.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau: Căn cứ khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 88, khoản 2 Điều 89, Điều 101, Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận yêu cầu của anh Mai Quang T xác nhận anh Mai Quang T không phải là cha của cháu Mai Trung TH sinh ngày 07-02-2010.

Về án phí sơ thẩm: Anh T được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Anh Mai Quang T khởi kiện yêu cầu xác định không phải là cha của cháu Mai Trung TH có địa chỉ cư trú tại xóm 12, thôn Đích Sơn, xã Hiệp Hòa, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn theo quy định tại khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Mai Quang T, chị Quách Thị H đã được tòa án triệu tập hợp lệ và có đề nghị xin vắng mặt tại phiên tòa nên căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của anh Mai Quang T thấy rằng tại Kết quả xét nghiệm ADN của công ty TNHH dịch vụ khoa học kỹ thuật Genpro ngày 15-02- 2023 kết luận Người có mẫu ghi tên Mai Quang T không có

quan hệ huyết thống cha - con với người có mẫu ghi tên Mai Trung TH. Anh T không phải là cha đẻ của cháu TH.

Căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 88, khoản 2 Điều 89, Điều 101, Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh T xác định anh Mai Quang T không phải là cha đẻ của cháu Mai Trung TH, sinh ngày 07-02-2010 do chị Quách Thị H sinh ra.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án tranh chấp xác định cha, mẹ cho con chưa thành niên thuộc trường hợp miễn nộp tiền án phí. Anh Mai Quang T đã có đơn xin miễn tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp do vậy anh T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 88, khoản 2 Điều 89, Điều 101, Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Mai Quang T về việc "xác nhận không phải cha cho con".

Tuyên bố anh Mai Quang T, sinh năm 1970; nơi ĐKHKTT: Tổ 6, phường Lãm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Số 46, đường An Lộc, thôn Trang Quan, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng không phải là cha của cháu Mai Trung TH, sinh ngày 07-2-2010 trú tại xóm 12, thôn Đích Sơn, xã Hiệp Hòa, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương do chị Quách Thị H sinh ra.

2. Về án phí: Anh Mai Quang T được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Hằng